

BÀI GIẢNG 4.3

BÁO CÁO THU NHẬP

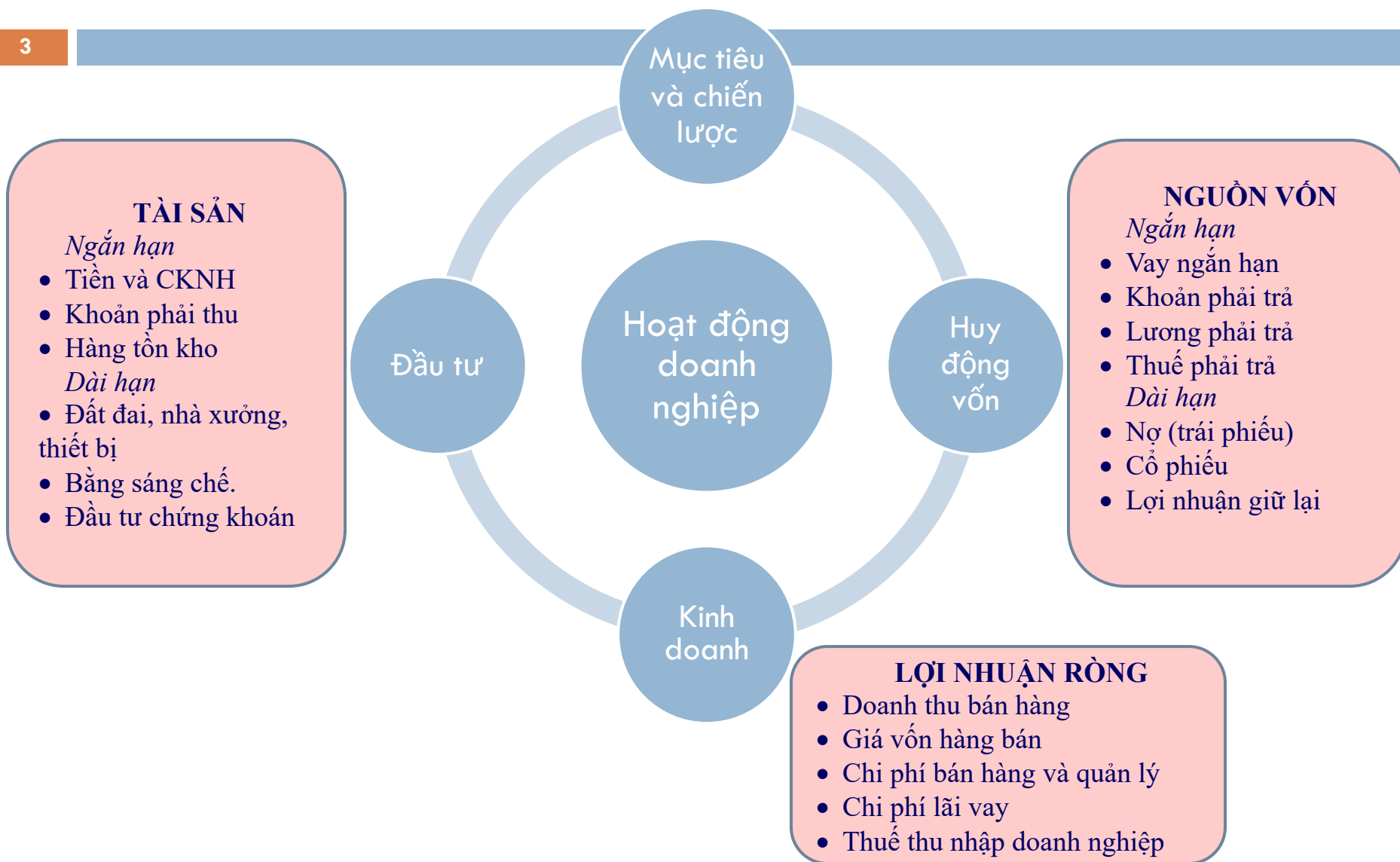
Phân tích tài chính
MPP24, FSPPM
Học kỳ Xuân, 2023

Nội dung

- Báo cáo thu nhập và hoạt động kinh doanh
- Cấu trúc và các hạng mục của Báo cáo thu nhập
- Mẫu Báo cáo thu nhập
- Phân phối kết quả kinh doanh
- Báo cáo thu nhập và Bảng cân đối kế toán

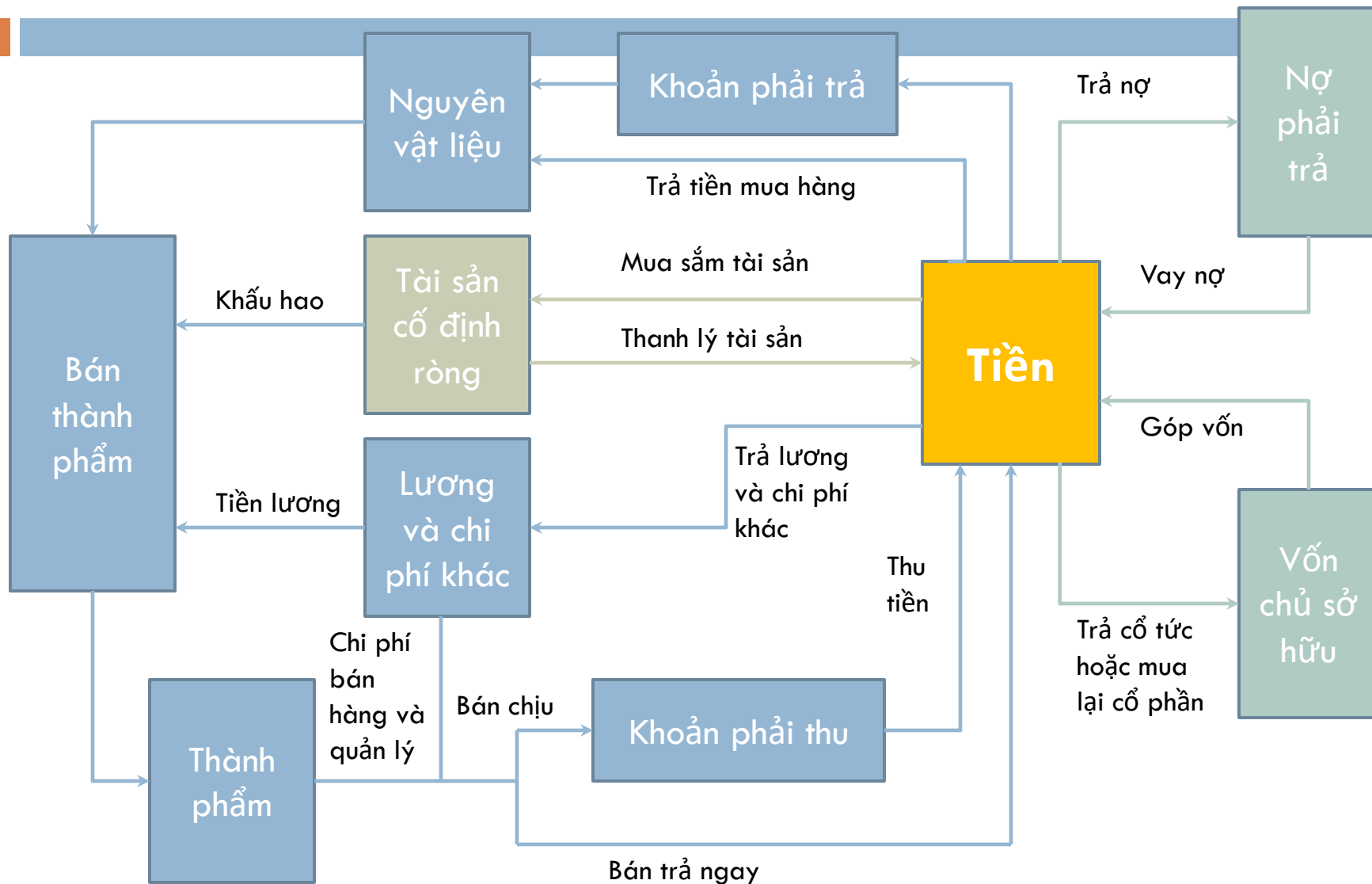
Báo cáo thu nhập và hoạt động kinh doanh

3



Chu kỳ kinh doanh phức tạp

4



Cấu trúc tóm lược về báo cáo thu nhập

5

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

– Các khoản giảm trừ doanh thu

1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ
2. Giá vốn hàng bán
3. **Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ** ($=1-2$)
4. DT hoạt động tài chính
5. Chi phí hoạt động tài chính
6. Chi phí bán hàng
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp
8. **Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** [$=3+(4-5)-(6+7)$]
9. Thu nhập khác
10. Chi phí khác
11. Lợi nhuận khác ($=9-10$)
12. **Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế** ($=8+11$)
13. Thuế TNDN phải nộp
14. **Lợi nhuận sau thuế TNDN** ($=12-13$)

Mẫu báo cáo thu nhập của doanh nghiệp

(theo Thông tư 38/2007/TT-BTC)

6

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Lũy kế
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		
4	Giá vốn hàng bán		
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		
6	Doanh thu hoạt động tài chính		
7	Chi phí tài chính		
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp		
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		
11	Thu nhập khác		
12	Chi phí khác		
13	Lợi nhuận khác		
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp		
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu		
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu		

Mẫu báo cáo thu nhập của tổ chức tín dụng

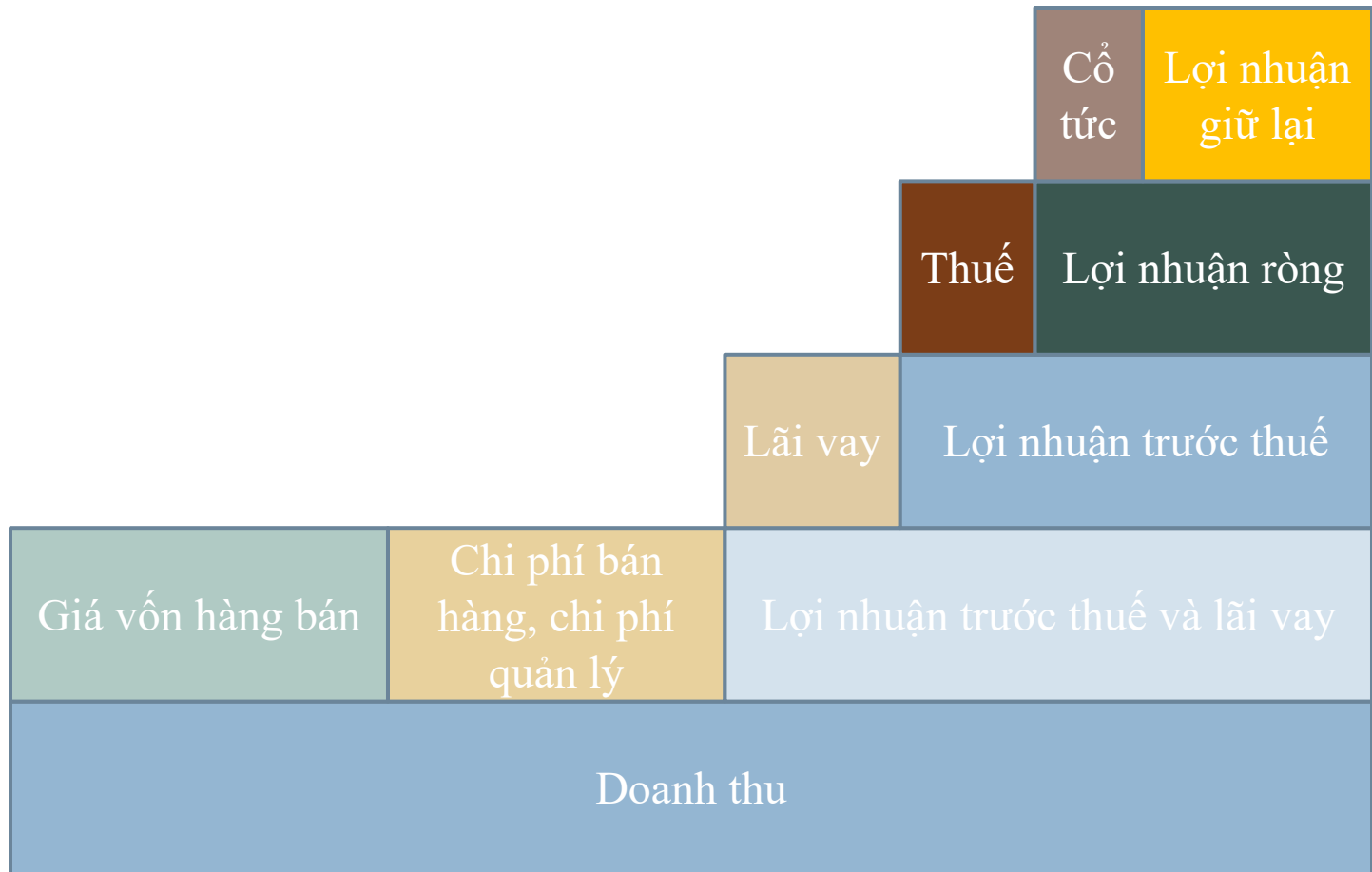
(theo Thông tư 38/2007/TT-BTC)

7

Stt	Chỉ tiêu	Kỳ này	Kỳ trước
I	Tổng thu nhập		
II	Tổng chi phí		
III	Lợi nhuận trước thuế		
IV	Lợi nhuận sau thuế		
V	Tình hình trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định của pháp luật		
1	Trích lập các quỹ: - Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ - Quỹ đầu tư phát triển nghiệp vụ - Quỹ dự phòng tài chính - Các quỹ khác		
2	Sử dụng các quỹ		
VI	Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (%)		
VII	Thu nhập bình quân của cán bộ nhân viên Ngân hàng.		
VIII	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu		

Phân phối kết quả kinh doanh

8



Lợi nhuận doanh nghiệp

9

- Lợi nhuận gộp (gross profit) = Doanh thu thuần – Giá vốn hàng bán
- Lợi nhuận kế toán sv. lợi nhuận tính thuế
- Lợi nhuận ròng (net profit) = Lợi nhuận trước thuế - Thuế TNDN
- Lợi nhuận trước thuế và lãi vay (EBIT) = Lợi nhuận trước thuế + Lãi vay
- Lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao (EBITDA) = EBIT + Khấu hao (hữu hình, vô hình)
- Lợi nhuận hoạt động ròng (NOPAT) = $EBIT \times (1 - \text{Thuế suất thuế TNDN})$

Quan hệ giữa báo cáo thu nhập và bảng cân đối kế toán

10

$$\text{Tổng tài sản} = \text{Nợ phải trả} + \text{Vốn chủ sở hữu}$$


$$\text{Tổng tài sản} = \text{Nợ phải trả} + \text{Vốn góp} + \text{Lợi nhuận giữ lại}$$


$$\text{Tổng tài sản} = \text{Nợ phải trả} + \text{Vốn góp} + \text{lợi nhuận giữ lại đầu kỳ} + \text{Lợi nhuận ròng trong kỳ} - \text{Cổ tức trong kỳ}$$


$$\text{Tổng tài sản} = \text{Nợ phải trả} + \text{Vốn góp} + \text{lợi nhuận giữ lại đầu kỳ} + \text{Doanh thu trong kỳ} - \text{Chi phí trong kỳ} - \text{Cổ tức trong kỳ}$$